

Số: 772/2021/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 08 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v công nhận thuận tình ly hôn**

-----  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Đức Quân.**

**Thư ký phiên họp:** Bà Nguyễn Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đông Đa.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đông Đa tham gia phiên họp:** Bà Phạm Hà Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đông Đa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý 738/2021/TLST - HNGĐ ngày 26/10/2021 về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 49 ngày 02/11/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1985; Hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh T; Hiện cư trú: phường Trung Liệt, quận Đông Đa, Hà Nội.

- **Anh Lương Công D**, sinh năm 1980; Hộ khẩu thường trú: xã H, huyện T, tỉnh P.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị H và anh Lương Công D kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hương Nha, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ ngày 08/01/2014.

Quá trình chung sống, anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn bất đồng, nguyên nhân do không hợp tính tình, cuộc sống chung không hạnh phúc, vợ chồng không cảm thông, không chia sẻ được với nhau, anh chị đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay.

Chị H, anh D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân quận Đông Đa công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Con chung: Chị H, anh D có 01 con chung là L N T L (nữ), sinh ngày 16/10/2014. Chị H, anh D thống nhất: Ly hôn, chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con .

[3] Tài sản chung: Chị H, anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Chị H, anh D xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ.

[5] Lệ phí: Chị H, anh D thống nhất để chị H chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

**Tại phiên họp:**

Chị H có mặt, anh D vắng mặt - có đơn đề nghị được vắng mặt. Chị H vẫn giữ nguyên ý kiến, quan điểm, cụ thể:

Chị đề nghị Tòa án công nhận việc chị và anh D thuận tình ly hôn.

Con chung: Chị xác nhận chị và anh D có 01 con chung; chị đề nghị Tòa án ghi nhận thỏa thuận của anh chị: ly hôn, chị trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên họp: Sau khi tóm tắt nội dung việc dân sự; đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu: Công nhận việc anh D và chị H thuận tình ly hôn; Con chung: Giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh D.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Đống Đa nhận định:

Anh D và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa giải quyết, công nhận việc anh chị thuận tình ly hôn. Việc anh chị thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Con chung: Chị H, anh D xác nhận anh chị có 01 con chung là L N T L (nữ), sinh ngày 16/10/2014. Anh chị thống nhất: Ly hôn: chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Việc thỏa thuận về con chung của anh chị là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Tài sản chung: Chị H, anh D đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Nợ chung: Chị H, anh D đều xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ nên không xét.

Lệ phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Các nội dung thống nhất thỏa thuận trên của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Tại phiên họp anh D xin được vắng mặt; Căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên họp vắng mặt anh D.

*Căn cứ Điều 149, 361, 367, 370, 397 Bộ luật tố tụng dân sự;*

*Căn cứ Điều 55, Điều 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;*

*Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**1. Quan hệ hôn nhân:** Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa **chị Nguyễn Thị H và anh Lương Công D.**

**2. Con chung:** Xác nhận chị H, anh D có 01 con chung là L N T L (nữ), sinh ngày 16/10/2014. Giao cháu Linh cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh D cho đến đương sự có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

**3. Tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị H, anh D đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

**4. Nợ chung:** Chị H, anh D đều xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

**5. Lệ phí Tòa án:** Chị H, anh D thống nhất để chị H chịu toàn bộ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0069195 ngày 26/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận**

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đức Quân**